UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 6999/UBND-KT	*Bình Định, ngày 04 tháng 11 năm 2021*

V/v tiếp nhận tài sản của Dự án phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (JICA2) tỉnh Bình Định khi kết thúc hoạt động.

Kính gửi:
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

Căn cứ Văn bản số 117/BNN-TC ngày 07/01/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn công tác quyết toán dự án hoàn thành Dự án JICA2.

Để có cơ sở tiếp tục quản lý, sử dụng tài sản (Thiết bị phòng cháy chữa cháy) từ Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (JICA2) tỉnh Bình Định có hiệu quả, đúng mục đích. UBND tỉnh kính đề nghị Bộ tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét bổ sung danh mục tài sản tiếp nhận từ Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (JICA2) tỉnh Bình Định kết thúc hoạt động với nội dung như sau:

Tổng giá trị thiết bị phòng cháy chữa cháy (PCCC) đề nghị bàn giao cho các đơn vị thụ hưởng với nguyên giá theo sổ sách: 280.698.000 đồng, giá trị còn lại: 72.301.280 đồng, cụ thể:

1. Thiết bị PCCC bàn giao Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh

Nguyên giá theo sổ sách: 53.223.000 đồng.

Giá trị còn lại: 14.001.006 đồng.

2. Thiết bị PCCC bàn giao Ban Quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn

Nguyên giá theo sổ sách: 59.906.000 đồng.

Giá trị còn lại: 16.297.256 đồng.

3. Thiết bị PCCC bàn giao Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ

Nguyên giá theo sổ sách: 55.674.000 đồng.

Giá trị còn lại: 14.001.006 đồng.

4. Thiết bị PCCC bàn giao Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn

- Thiết bị PCCC

Nguyên giá theo sổ sách: 55.674.000 đồng.

Giá trị còn lại: 14.001.006 đồng.

5. Thiết bị PCCC bàn giao Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân

Nguyên giá theo sổ sách: 53.223.000 đồng.

Giá trị còn lại: 14.001.006 đồng.

6. Thiết bị PCCC bàn giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Nguyên giá theo sổ sách: 2.998.000 đồng.

Giá trị còn lại: 0 đồng.

(Có phụ lục số 07chi tiết danh mục tài sản đính kèm)

UBND tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và PTNT quan tâm xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Sở NN và PTNT;
- Lưu: VT, K13 (15b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

Số: 6999/UBND-KT
Thời gian ký: 05/11/2021 09:05:42 +07:00

UBND TINH BINH ĐỊNH

Mẫu số 07/TSC - TSDA

DANH MỤC TÀI SẢN ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ

(Ban hành kèm theo Văn bản số / của UBND tỉnh Bình Định

I Tên dự án: Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Bình Định (DA JICA2)

II Danh mục tài sản đề nghị xử lý

STT	Danh mục tài sản (chi tiết theo từng loại tài sản)	Đơn vị tính	Số Lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Giá trị đánh giá lại (đồng)	Hình thức xử lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	THIẾT BỊ PCCC							
I	**Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh**			**53.223.000**	**14.001.006**		**Đề nghị giao cho BQLRPH Vĩnh Thạnh sử dụng và quản lý**	
1	Máy thổi gió (chuyên dụng chữa cháy rừng đeo vai)	Cái	01	17.266.000	5.935.050			
2	Máy cắt thực bì	Cái	01	12.879.000	4.427.156			
3	Máy cưa xích	Cái	01	10.584.000	3.638.800			
4	Quần áo, ủng, găng tay và mũ chống lửa (Bộ quần áo chữa cháy rừng)	Bộ	02	8.919.000				
6	Dao phát (cán dài chuyên dụng chữa cháy rừng)	Cái	01	275.000				
7	Bàn dập lửa	Cái	04	3.300.000				
II	**Ban Quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn**			**59.906.000**	**16.297.256**		**Đề nghị giao cho BQLRPH Tây Sơn sử dụng và quản lý**	
1	Máy thổi gió (chuyên dụng chữa cháy rừng đeo vai)	Cái	02	34.532.000	11.870.100			
2	Máy cắt thực bì	Cái	01	12.879.000	4.427.156			
4	Quần áo, ủng, găng tay và mũ chống lửa (Bộ quần áo chữa cháy rừng)	Bộ	02	8.920.000				

STT	Danh mục tài sản (chi tiết theo từng loại tài sản)	Đơn vị tính	Số Lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Giá trị đánh giá lại (đồng)	Hình thức xử lý	Ghi chú
6	Dao phát (cán dài chuyên dụng chữa cháy rừng)	Cái	01	275.000				
7	Bàn dập lửa	Cái	04	3.300.000				
III	**Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ**			**55.674.000**	**14.001.006**			
1	Máy thổi gió (chuyên dụng chữa cháy rừng đeo vai)	Cái	01	17.266.000	5.935.050			
2	Máy cắt thực bì	Cái	01	12.879.000	4.427.156		**Đề nghị giao cho BQLRPH Phù Mỹ dụng và quản lý**	
3	Máy cưa xích	Cái	01	10.584.000	3.638.800			
4	Quần áo, ủng, găng tay và mũ chống lửa (Bộ quần áo chữa cháy rừng)	Bộ	02	8.920.000				
5	Loa phát thanh (cầm tay)	Cái	01	2.450.000				
6	Dao phát (cán dài chuyên dụng chữa cháy rừng)	Cái	01	275.000				
7	Bàn dập lửa	Cái	04	3.300.000				
IV	**Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn**			**55.674.000**	**14.001.006**			
1	Máy thổi gió (chuyên dụng chữa cháy rừng đeo vai)	Cái	01	17.266.000	5.935.050			
2	Máy cắt thực bì	Cái	01	12.879.000	4.427.156		**Đề nghị giao cho BQLRPH Hoài Nhơn sử dụng và quản lý**	
3	Máy cưa xích	Cái	01	10.584.000	3.638.800			
4	Quần áo, ủng, găng tay và mũ chống lửa (Bộ quần áo chữa cháy rừng)	Bộ	02	8.920.000				
5	Loa phát thanh (cầm tay)	Cái	01	2.450.000				
6	Dao phát (cán dài chuyên dụng chữa cháy rừng)	Cái	01	275.000				
7	Bàn dập lửa	Cái	04	3.300.000				
V	**Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân**			**53.223.000**	**14.001.006**			

STT	Danh mục tài sản (chi tiết theo từng loại tài sản)	Đơn vị tính	Số Lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Giá trị đánh giá lại (đồng)	Hình thức xử lý	Ghi chú
1	Máy thổi gió (chuyên dụng chữa cháy rừng đeo vai)	Cái	01	17.266.000	5.935.050		**Đề nghị giao cho BQLRPH Hoài Ân sử dụng và quản lý**	
2	Máy cắt thực bì	Cái	01	12.879.000	4.427.156			
3	Máy cưa xích	Cái	01	10.584.000	3.638.800			
4	Quần áo, ủng, găng tay và mũ chống lửa (Bộ quần áo chữa cháy rừng)	Bộ	02	8.919.000				
5	Dao phát (cán dài chuyên dụng chữa cháy rừng)	Cái	01	275.000				
6	Bàn dập lửa	Cái	04	3.300.000				
VI	**Sở Nông nghiệp và PTNT**			**2.998.000**			**Đề nghị bàn giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT**	
1	Loa phát thanh (cầm tay)	Cái	01	2.448.000				
2	Dao phát (cán dài chuyên dụng chữa cháy rừng)	Cái	02	550.000				
	Tổng cộng (A+B+C)			**280.698.000**	**72.301.280**			